| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KRÔNG NÔ**<br>TỈNH ĐẮK NÔNG<br>Số: 03/2018/QĐDS-ST<br>Ngày: 26/4/2018<br>"V/v:Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Nhi - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Trương Đình Hội- Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên họp: Ông Tống Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2017/TLST-VDS ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 02/2018/QĐPH-DS ngày 16 tháng 4 năm 2018

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Minh T, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 24/10/2017 cũng như tại phiên họp, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Minh T kết hôn năm 2008 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn chị H và anh T về chung sống tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Chị H và anh T chung sống hạnh phúc đến ngày 05/8/2015, anh T tự ý bỏ nhà đi đâu chị H không biết, chị H có đi tìm anh T khắp nơi nhưng cũng không xác định được anh T đang làm gì ở đâu. Vì vậy, chị H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trịnh Minh T mất tích.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc của chị Nguyễn Thị H, Tòa án đã thông báo nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng, nay đã quá 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo đầu tiên nhưng không thấy anh T trở về.

## NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Krông Nô nhận định:

[1.] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tuyên bố mất tích đối với anh Trịnh Minh T, đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông, giữa các đương sự không có sự tranh chấp nên đây là việc dân sự và Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết việc dân sự là đúng với thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.] Về nội dung yêu cầu tuyên bố mất tích:

[2.1] Chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn chị H và anh T sinh sống tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Đến ngày 05/8/2015 anh T tự ý bỏ nhà đi cho đến nay cũng không có tin tức gì. Ngày 09/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Krông Nô nhận được đơn đề nghị của chị H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trịnh Minh T mất tích và đề nghị Tòa án áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng bằng hình thức đăng báo Công lý nhắn tin 03 số liên tiếp 100, 101, 102 ra các ngày 15, 20, 22/12 năm 2017; thông báo nhắn tin trên Đài tiếng nói Việt Nam nhắn tin cho anh Trịnh Minh T 03 lần trong các ngày 15, 16, 17/12/2017. Theo quy định tại khoản 2 Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự, đến nay đã quá 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo đầu tiên nhưng anh T không trở về.

[2.2] Qua xác nhận của chính quyền địa phương nơi anh Trịnh Minh T cư trú cuối cùng thể hiện: Anh Trịnh Minh T có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn chị H và anh T về sinh sống tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông cho đến ngày 05/8/2015 anh T bỏ đi đâu cho đến nay không xác định được địa chỉ. Như vậy có căn cứ để xác định nơi cư trú cuối cùng của anh Trịnh Minh T là thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông, ngày cuối cùng anh T bỏ đi biệt tích là ngày 05/8/2015.

[2.3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3.] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Krông Nô phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên họp: Thẩm phán, thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H tuyên bố anh Trịnh Minh T mất tích.

[4.] Từ những phân tích trên, Tòa án thấy việc chị Nguyễn Thị H yêu cầu tuyên bố anh Trịnh Minh T mất tích là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu.

[5.] Về chi phí đăng, phát thông báo: Chị Nguyễn Thị H phải chịu chi phí đăng, phát thông báo theo quy định tại khoản 2 Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6.] Về lệ phí: Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 144, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 385 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về việc tuyên bố anh Trịnh Minh T mất tích.

2. Tuyên bố anh Trịnh Minh T, sinh năm 1982, nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông mất tích.

3. Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 2.875.000 đồng tiền chi phí đăng thông báo trên đài tiếng nói Việt Nam và đăng Báo công lý, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 2.875.000 đồng tại Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo biên lai số 0000082, ngày 16/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

5. Về kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn này được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Krông Nô;*
- *Chi cục THADS H. Krông Nô;*
- *UBND xã Nâm Nung;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HS.*

**THẨM PHÁN**
(đã ký)

**VÕ THỊ NHI**